

Số: 07/KH - UBND

Ngọc lâm, ngày 22 tháng 01 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Phát triển hạ tầng số xã Ngọc Lâm giai đoạn 2023 -2025**

Thực hiện Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 08/12/2023 của UBND thị xã Mỹ Hào về việc phát triển hạ tầng số thị xã Mỹ Hào giai đoạn 2023-2025. Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lâm xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Phát triển hạ tầng số (bao gồm hạ tầng viễn thông băng rộng, hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây, hạ tầng công nghệ số, nền tảng số có tính chất hạ tầng) băng rộng, siêu rộng, phổ cập xanh, an toàn, bền vững, mở, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội;

- Hạ tầng số được phát triển nhanh, phát triển trước phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số;

- Hạ tầng số của xã được phát triển góp phần hoàn thành các mục tiêu trong Chương trình hành động số 11-CT/ThU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành đảng bộ thị xã Mỹ Hào; Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND xã về thực hiện Chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Ngọc Lâm

##### **2. Yêu cầu**

- Hạ tầng số được lập kế hoạch, triển khai song song, đồng bộ với hạ tầng giao thông, hạ tầng điện, hạ tầng chiếu sáng, hạ tầng công trình ngầm, các hạ tầng kỹ thuật khác; các doanh nghiệp phối hợp phát triển hạ tầng số theo nguyên tắc dùng chung, chia sẻ;

- Hạ tầng số phát triển theo hướng mở, ảo hóa, tối ưu cho việc dùng chung để có thể được cung cấp như một dịch vụ, trong đó giải pháp đột phá là hạ tầng điện toán đám mây và các nền tảng số;

- Phát triển hạ tầng số phải đảm bảo tính kế thừa, đồng bộ, có bước đi và lộ trình cụ thể; Hạ tầng số được phát triển an toàn, tin cậy, góp phần tạo lập niềm tin số.

#### **II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025**

- Số thuê bao băng rộng di động/100 dân: 90%

- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh /tổng thuê bao điện thoại di động: 92%

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh: 92%

- Tốc độ băng rộng di động (tốc độ tải xuống theo i-Speed): 36Mb/s.

- Giảm số lượng người chỉ sử dụng (ID) điện thoại 2G xuống dưới 5%.
- Tỷ lệ thôn được phủ sóng di động băng rộng: 100%.
- Tỷ lệ dùng chung vị trí BTS: 25%.

## **2. Mạng viễn thông băng rộng cố định**

- Số thuê bao băng rộng cố định/100 dân: 22
- Tỷ lệ hộ gia đình có truy nhập Internet băng rộng và cáp quang: 97%.
- Tốc độ băng rộng cố định (tốc độ tải xuống theo i-Speed): 91Mb/s.
- Tỷ lệ tổ dân phố được phủ băng rộng cố định (cáp quang FTTH): 100%.

## **3. Hạ tầng trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây**

- Phối hợp triển khai sử dụng dịch vụ điện toán đám mây do tỉnh triển khai trên các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh trên địa bàn xã;
- Phân đấu trung bình mỗi người dân có 01 tài khoản sử dụng dịch vụ điện toán đám mây

## **4. Hạ tầng công nghệ số**

- Công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ chuỗi khối (blockchain), Internet vạn vật (IoT) hỗ trợ hiệu quả cho chương trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hệ thống quản trị số địa phương và năng lực quản trị

## **5. Nền tảng số có tính chất hạ tầng**

- UBND xã sử dụng nền tảng số có tính chất hạ tầng
- 50% doanh nghiệp sử dụng nền tảng số có tính chất hạ tầng

# **.III. NHIỆM VỤ**

## **1. Hạ tầng viễn thông băng rộng, phổ cập, bền vững, an toàn**

- UBND xã chủ động làm tốt công tác phối hợp triển khai cũng như tuyên truyền vận động việc phát triển hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao; phát triển hạ tầng băng rộng di động chất lượng cao (4G/5G) trên phạm vi toàn xã; thực hiện lộ trình dừng công nghệ di động cũ (2G/3G) và triển khai chương trình thúc đẩy sử dụng điện thoại thông minh cho người dân; phát triển thuê bao băng rộng cố định FTTH tới hộ gia đình; đảm bảo cung cấp dịch vụ truy nhập Internet băng thông rộng tốc độ cao được phổ cập tới các cơ quan, tổ chức, bệnh viện, trường học,...; chuyển đổi mạng lưới, hệ thống thông tin sang sử dụng các địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6); phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT) đáp ứng được yêu cầu của các lĩnh vực giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị...; phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động để tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của doanh nghiệp bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến (thụ động/tích cực tích hợp với các hạ tầng liên ngành có tính thiết yếu (điện, nước, giao thông, xây dựng, chiếu sáng công cộng...)); phát triển mạng truyền số liệu chuyên dùng trở thành hạ tầng truyền dẫn căn bản thống nhất, ổn định, an toàn, thông suốt, kết nối từ cấp tỉnh

đến cấp xã, kết nối các hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng phục vụ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

## **2. Phát triển hạ tầng trung tâm dữ liệu, điện toán đám mây**

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến để các doanh nghiệp đầu tư, xây dựng, phát triển các trung tâm dữ liệu trên địa bàn; tích hợp, sử dụng hạ tầng điện toán đám mây vào các hệ thống thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Khuyến khích, thúc đẩy các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp và người dân ưu tiên dùng dịch vụ điện toán đám mây do các doanh nghiệp trong nước cung cấp.

## **3. Phát triển nền tảng số có tính chất hạ tầng**

- Nền tảng số là hệ thống giao dịch điện tử, sử dụng công nghệ số để tạo môi trường mạng cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tương tác, giao dịch, cung cấp dịch vụ, sản phẩm, hàng hóa có thể sử dụng ngay, đơn giản, thuận tiện, linh hoạt, các bên tham gia không cần tự đầu tư, quản lý, vận hành, duy trì.

- Nền tảng số có tính chất hạ tầng hình thành hạ tầng cho kinh tế số, xã hội số, chính phủ số. Phát triển các nền tảng số có tính chất hạ tầng do cơ quan Nhà nước chủ quản, doanh nghiệp Việt Nam phát triển, làm chủ công nghệ, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước hoặc cung cấp dịch vụ công phục vụ xã hội. Hộ gia đình có địa chỉ số tích hợp vào nền tảng địa chỉ số quốc gia, nền tảng thanh toán điện tử quốc gia; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp (LGSP)

## **4. Phát triển hạ tầng công nghệ số**

- Phát triển hạ tầng công nghệ số, ưu tiên công nghệ AI, blockchain, IoT đáp ứng yêu cầu ứng dụng chính phủ số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số;

- Ứng dụng cảm biến, mạng đáng tin cậy, phần mềm và phần cứng cũng như các công nghệ khác phục vụ thu thập, lưu trữ, xử lý dữ liệu, để dữ liệu trở thành yếu tố đầu vào sản xuất mới;

- Phân đầu đưa công nghệ số AI, blockchain, IoT trở thành nền tảng để xây dựng sức mạnh sản xuất và sức mạnh không gian mạng, phát triển kinh tế số và hệ thống quản trị số quốc gia và năng lực quản trị số.

# **IV. GIẢI PHÁP**

## **1. Cơ chế, chính sách**

- Căn cứ Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động tỉnh Hưng Yên, nghiên cứu xây dựng Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động của xã.

- Dựa trên căn cứ chính sách của tỉnh ưu tiên không gian, vị trí để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, xây dựng trung tâm dữ liệu... trên địa bàn

## **2. Ưu tiên phát triển hạ tầng số như hạ tầng giao thông, năng lượng**

- Đảm bảo trong quy hoạch phải sẵn sàng cho phát triển hạ tầng số (ưu tiên không gian, vị trí, tạo điều kiện để phát triển hạ tầng băng rộng, xây dựng các trung tâm lưu trữ dữ liệu,...);

- Đảm bảo khả năng triển khai hạ tầng băng rộng đồng bộ với hạ tầng ngành khác (giao thông, xây dựng, cấp thoát nước, chiếu sáng, năng lượng) theo nguyên tắc tăng cường chia sẻ, dùng chung;

- Tăng cường phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng viễn thông để tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của doanh nghiệp bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến (thụ động, tích cực)

### **3. Bảo đảm an toàn hạ tầng số, an toàn, an ninh mạng, quyền lợi người dùng**

- Thực thi văn bản quy phạm pháp luật, chính sách và văn bản hướng dẫn thi hành của trung ương, tỉnh về bảo đảm an toàn hạ tầng số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu số, bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng

- Xử lý các nguồn phát tán thông tin vi phạm pháp luật theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng số; từ chối hợp tác, kinh doanh với các tổ chức, doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật; bảo vệ quyền lợi người sử dụng trong phát triển hạ tầng số

### **4. Tuyên truyền, nâng cao năng lực khai thác hạ tầng số**

- Tuyên truyền, phổ biến những đặc tính, khả năng đáp ứng, cung cấp dịch vụ của hạ tầng băng rộng cố định, băng rộng di động chất lượng cao (5G);

- Truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, bao gồm các kỹ năng cơ bản như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân;

- Triển khai các chiến dịch tuyên truyền, nâng cao nhận thức về lợi ích của chuyển đổi từ hạ tầng công nghệ thông tin đơn lẻ sang điện toán đám mây nhằm tăng tỷ lệ sử dụng điện toán đám mây của doanh nghiệp trong nước.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ phận VHXH xã**

- Là bộ phận tham mưu cho UBND xã việc triển khai phát triển hạ tầng số trên địa bàn; đôn đốc các bộ phận chuyên môn được giao chủ trì nghiên cứu, đề xuất và triển khai các nhiệm vụ phát triển hạ tầng số theo kế hoạch.

- Tổng hợp kết quả phát triển hạ tầng số, báo cáo UBND thị xã theo quy định.

- Tham mưu, đề xuất UBND xã ưu tiên lựa chọn đầu tư hạ tầng chuyển đổi số; hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, ứng dụng nền tảng số dùng chung của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các các bộ phận chuyên môn của UBND xã đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số, phát triển hạ tầng số.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn của tỉnh, các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để thúc đẩy phát triển hạ tầng số và thống nhất ứng dụng các nền tảng số trên địa bàn xã.

## **2. Bộ phận Tài chính - Kế toán**

Cân đối ngân sách của xã, tham mưu UBND xã bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên hàng năm theo quy định để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

## **3. Bộ phận Địa chính**

- Tham mưu cho UBND xã phối hợp với các chủ đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền quản lý tích hợp các thành phần của hạ tầng số trong các công trình có liên quan bảo đảm đồng bộ từ khâu thiết kế, thi công đến nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

- Phối hợp tham mưu UBND xã các giải pháp thu hút đầu tư, phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã.

## **4. Đài truyền thanh, Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử xã**

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền để người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển hạ tầng số, chung tay xây dựng cùng các cấp chính quyền;

- Lòng ghép xây dựng, đăng tải và phát các tin, bài về phát triển hạ tầng số trên Trang Thông tin điện tử xã; trong các chương trình, chuyên mục phát thanh về chuyển đổi số của xã.

## **5. Các bộ phận chuyên môn khác của UBND xã**

- Phối hợp với bộ phận VHXXH trong việc triển khai các nền tảng số phục vụ công tác chuyển đổi số tại UBND xã;

- Triển khai và đưa vào khai thác hệ thống các nền tảng cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối liên thông, chia sẻ cơ sở dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu của trung ương, của tỉnh để phục vụ công tác quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả của các tổ chức, cá nhân

## **6. Các cơ sở thôn**

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn của UBND xã trong triển khai các nền tảng số phục vụ công tác chuyển đổi số đảm bảo đồng bộ trên cơ sở tận dụng hạ tầng có sẵn của địa phương;

- Phối hợp với Đài Truyền thanh thực hiện tuyên truyền nội dung trọng tâm của Kế hoạch phát triển hạ tầng số xã giai đoạn 2023-2025 trên hệ thống truyền thanh của thôn.

**7. Các doanh nghiệp viễn thông, Internet, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ điện toán đám mây, hạ tầng số, nền tảng số trên địa bàn xã.**

- Đẩy mạnh chuyển đổi số; tuân thủ thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của tỉnh và của doanh nghiệp đã được UBND tỉnh phê duyệt; triển khai công nghệ hiện đại trong phát triển hạ tầng số trên địa bàn; huy động nguồn lực đầu tư bảo đảm phát triển hạ tầng viễn thông đồng thời đảm bảo an toàn, mỹ quan mạng cáp và công trình viễn thông.

- Tuân thủ hướng dẫn, yêu cầu của thị xã, của xã trong hoạt động phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã.

- Tăng cường phối hợp chia sẻ và thúc đẩy dùng chung hạ tầng viễn thông và hạ tầng kỹ thuật có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch phát triển hạ tầng số xã Ngọc Lâm giai đoạn 2023-2025. UBND xã yêu cầu các các bộ phận chuyên môn của UBND xã; các doanh nghiệp viễn thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này./.

***Nơi nhận:***

- UBND thị xã Mỹ Hòa; |
- Phòng VH&TT; | đề BC
- BTV Đảng ủy;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Duy Kiểm**